

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯƠNG SƠN, TỈNH HÀ TĨNH

- T3 phân Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Dung.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Công Hải và ông Võ Sỹ Huyền.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Trần Đức Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Cảnh Hoàng - Kiểm sát viên.

Vào hồi 13 giờ 30 phút, ngày 29 tháng 11 năm 2022, tại điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh và điểm cầu T3 phân Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Tĩnh mở phiên tòa trực tuyến công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 68/2022/HSST, ngày 18 tháng 11 năm 2022; theo quyết Đ đưa vụ án ra xét xử số: 67/2022/QĐXXST-HS, ngày 18/11/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trương Công T**; sinh ngày: 04/3/1991; tại xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; nơi cư trú: Thôn T, xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 09/12; chức vụ đảng, chính quyền, đoàn thể: Không; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Công T1 (Đã chết) và bà Nguyễn Thị H; vợ: Nguyễn Thị T2; con: 01 đứa, sinh năm: 2013; anh chị em ruột: Có 03 người, bị cáo là con thứ nhất; tiền án: không; tiền sự: Ngày 04/01/2022, Trương Công T bị công an huyện H xử phạt hành chính 01 triệu đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 15/9/2022 tại Nhà tạm giữ Công an huyện H, tỉnh Hà Tĩnh, đến ngày 26/9/2022 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Tĩnh cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

** Người bị hại và cũng là người đại diện theo ủy quyền của người bị hại chị Đặng Thị Đ:* Anh Nguyễn Đình T3, sinh năm: 1984; nơi cư trú: Tổ dân phố 3, thị trấn T, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Buôn bán. Có mặt tại phiên tòa.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Chị Nguyễn Thị T2, sinh năm: 1994; nơi cư trú: Thôn T, xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Lao động tự do. Có mặt tại phiên tòa.

2. Chị Lê Thị H1, sinh năm: 1983; nơi cư trú: Thôn H, xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Buôn bán. Vắng mặt tại phiên tòa.

3. Chị Trần Thị T4, sinh năm: 1973; nơi cư trú: Thôn K, xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh. nghề nghiệp: Buôn bán. Vắng mặt tại phiên tòa.

4. Anh Nguyễn Đức T3, sinh năm: 1970; nơi cư trú: Thôn K, xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh. nghề nghiệp: Buôn bán. Vắng mặt tại phiên tòa.

5. Chị Mai Thị Đ, sinh năm: 1976. Nơi cư trú: Tổ dân phố 2, thị trấn T, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Buôn bán. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do cần tiền tiêu xài cá nhân và biết cơ sở thu mua phế liệu của gia đình anh Nguyễn Đình T3, trú tại tổ dân phố 3, thị trấn T, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh có nhiều sơ hở dễ lấy trộm tài sản nên Trương Công T nảy sinh ý định lấy trộm tài sản của gia đình anh T3. Vào khoảng 10 giờ ngày 14/9/2022, Trương Công T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, số loại SIRIUS, sơn màu đen trắng, biển kiểm soát 38E1-028B đi đến cơ sở thu mua phế liệu của gia đình anh T3 rồi để xe mô tô ở ngoài và đột nhập vào khu vực bãi tập kết phế liệu lấy trộm: 01 cuộn dây bằng nhôm, bên ngoài sơn màu nâu; 01 chiếc ruột mô tô; 01 thanh kim loại dài 117cm, đường kính 3cm; 01 thanh kim loại dài 167cm, đường kính 1,5cm và 01 đoạn dây xích bằng kim loại dài 170cm, móc xích có đường kính 1cm. Khi đang thực hiện hành vi lấy trộm tài sản thì bị quần chúng nhân dân và lực lượng Công an thị trấn T, huyện H phát hiện, truy đuổi bắt giữ được và đưa về trụ sở Công an thị trấn T làm việc, thu giữ các vật chứng ở trên.

* *Tại bản kết luận Đ giá số 32/KLĐG-HĐĐGTS ngày 15/9/2022 của Hội đồng định giá thường xuyên trong tố tụng hình sự - UBND huyện H kết luận:* 01 cuộn dây bằng nhôm, bên ngoài sơn màu nâu, đã qua sử dụng; 01 chiếc ruột mô tô, đã qua sử dụng; 01 thanh kim loại dài 117 cm, đường kính 3cm, đã qua sử dụng; 01 thanh kim loại dài 167 cm, đường kính 1,5cm, đã qua sử dụng; 01 đoạn dây xích bằng kim loại dài 170 cm, móc xích có đường kính 1cm, đã qua sử dụng, có tổng giá trị là 100.000 đồng.

Ngoài thực hiện hành trộm cắp tài sản trên, từ ngày 12/8/2022 đến ngày 27/8/2022, cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra và chứng minh được Trương Công T còn thực hiện 03 lần trộm cắp tài sản của gia đình anh Nguyễn Đình T3, cụ thể:

- Lần thứ nhất: Sáng ngày 12/8/2022, Trương Công T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 38E1-028B đi đến cơ sở thu mua phế liệu của gia đình anh T3 rồi để xe mô tô ở ngoài và trèo tường vào khu vực bãi tập kết phế liệu lấy trộm: 06 chiếc mô tô đã bị hư hỏng (trong đó: 01 chiếc nặng 30 kg, 01 chiếc nặng 13kg, 01 chiếc nặng 11 kg, 03 chiếc (mỗi chiếc nặng 07 kg)), 01 bình ắc quy đã bị hư hỏng nặng 25kg và 19kg dây đồng được đựng trong hai bao xác rắn. Sau đó, T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 38E1-028B mang số tài sản vừa trộm được đến cơ sở thu mua phế liệu của gia đình chị Lê Thị H bán cho chị H 06 chiếc mô tô và 01 bình ắc quy với giá 860.000 đồng. Còn 19 kg dây đồng T gửi tại đó và vay chị Hà 500.000 đồng. Sau đó, chị Lê Thị H đã bán lại 01 bình ắc quy đã bị hư hỏng nặng 25kg cho một người không rõ tên tuổi, địa chỉ. Chị H không biết số tài sản T bán và gửi cho mình là tài sản do trộm cắp mà có. Ngày 14/9/2022, chị Lê Thị H đã giao nộp 06 chiếc mô tô trên cho cơ quan Công an thị trấn T, huyện H.

* *Tại bản kết luận định giá số 29/KLĐG-HĐĐGTS ngày 15/9/2022 của Hội đồng định giá thường xuyên trong tố tụng hình sự - UBND huyện H kết luận:* 06 chiếc mô tô đã bị hư hỏng (trong đó: 01 chiếc nặng 30 kg, 01 chiếc nặng 13kg, 01 chiếc nặng 11 kg, 03 chiếc (mỗi chiếc nặng 07 kg)), 01 bình ắc quy đã bị hư hỏng nặng 25kg và 19kg dây đồng, có tổng giá trị là 3.800.000 đồng.

- Lần thứ hai: Chiều ngày 12/8/2022, Trương Công T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 38E1-028B đi đến cơ sở thu mua phế liệu của gia đình anh T3 rồi để xe mô

tô ở ngoài và trèo tường vào khu vực bãi tập kết phế liệu lấy trộm 29 kg dây đồng được đựng trong 03 bao xác rắn. Sau đó, T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 38E1-028B mang số tài sản vừa trộm được đến cơ sở thu mua phế liệu của vợ chồng chị Trần Thị Thảo và anh Nguyễn Đức T3 bán với giá 2.900.000 đồng. Tiếp đến, T đến cơ sở thu mua phế liệu của chị Lê Thị H trả cho chị H số tiền 500.000 đồng vay trước đó rồi lấy 19 kg dây đồng đang gửi tại đây mang đến bán cho chị T1, anh T3 với giá 1.900.000 đồng. Sau đó, chị Trần Thị T1 đã bán lại 48 kg dây đồng trên cho một người không rõ tên tuổi, địa chỉ. Chị T1 và anh T3 không biết số tài sản T bán cho mình là tài sản do trộm cắp mà có.

** Tại bản kết luận định giá số 30/KLĐG-HĐĐGTS ngày 15/9/2022 của Hội đồng định giá thường xuyên trong tố tụng hình sự - UBND huyện H kết luận: 29 kg dây đồng, đã qua sử dụng, có tổng giá trị là 2.900.000 đồng.*

- Lần thứ ba: Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 27/8/2022, Trương Công T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 38E1-028B đi đến cơ sở thu mua phế liệu của gia đình anh T3 rồi để xe mô tô ở ngoài và trèo tường vào khu vực bãi tập kết phế liệu lấy trộm: 06 bình ắc quy đã bị hư hỏng (trong đó: một chiếc nặng 16kg, hai chiếc mỗi chiếc nặng 11kg và ba chiếc mỗi chiếc nặng 8kg). Sau đó, T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 38E1-028B mang số tài sản vừa trộm được đến cơ sở thu mua phế liệu của chị Mai Thị Đ bán với giá 1.000.000 đồng. Chị Đ không biết số tài sản T bán cho mình là tài sản do trộm cắp mà có. Ngày 14/9/2022, chị Mai Thị Đ đã giao nộp 06 bình ắc quy trên cho cơ quan Công an thị trấn T, huyện H.

** Tại bản kết luận định giá số 31/KLĐG-HĐĐGTS ngày 15/9/2022 của Hội đồng định giá thường xuyên trong tố tụng hình sự - UBND huyện H kết luận: 06 chiếc ắc quy đã bị hư hỏng (trong đó một chiếc nặng 16kg, hai chiếc mỗi chiếc nặng 11kg và ba chiếc mỗi chiếc nặng 8kg), có tổng giá trị là 1.240.000 đồng.*

Tổng giá trị tài sản của 04 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nêu trên là 8.040.000 đồng.

Tổng số tiền Trương Công T có được từ việc lấy trộm tài sản nói trên là 6.660.000 đồng. Toàn bộ số tiền này T đã tiêu xài hết vào mục đích cá nhân.

** Tại bản kết luận định giá số 43/KLĐG-HĐĐGTS ngày 21/10/2022 của Hội đồng định giá thường xuyên trong tố tụng hình sự - UBND huyện H kết luận: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, số loại SIRIUS, sơn màu đen trắng, mang biển kiểm soát 38E1-028B, có giá trị là 2.500.000 đồng.*

** Về dân sự: Bị cáo Trương Công T đã nhờ vợ là chị Nguyễn Thị T1 thay mình bồi thường thiệt hại cho bị hại Nguyễn Đình T3. Chị Nguyễn Thị T1 đã bồi thường cho bị hại số tiền 4.000.000 đồng, bị hại không có yêu cầu gì thêm về dân sự và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan gồm: Chị Lê Thị H, chị Mai Thị Đ và chị Nguyễn Thị T2 không có yêu cầu gì về dân sự đối với bị cáo Trương Công T.*

Vật chứng vụ án:

- 06 chiếc mô tơ đã bị hư hỏng (trong đó: 01 chiếc nặng 30 kg, 01 chiếc nặng 13kg, 01 chiếc nặng 11 kg, 03 chiếc (mỗi chiếc nặng 07 kg)); 06 chiếc ắc quy đã bị hư hỏng (trong đó một chiếc nặng 16kg, hai chiếc mỗi chiếc nặng 11kg và ba chiếc mỗi chiếc nặng 8kg); 01 cuộn dây bằng nhôm, bên ngoài sơn màu nâu; 01 chiếc ruột mô tơ; 01 thanh kim loại dài 117 cm, đường kính 3cm; 01 thanh kim loại dài 167 cm, đường

kính 1,5cm; 01 đoạn dây xích bằng kim loại dài 170 cm, móc xích có đường kính 1cm, đã trả lại cho chủ sở hữu.

- 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, số loại SIRIUS, sơn màu đen trắng, mang biển kiểm soát 38E1-028B, xe đã qua sử dụng, chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh.

- 01 giấy đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 38E1-028B số 002946 cấp ngày 12/12/2013, nơi cấp: Công an huyện V, tỉnh Hà Tĩnh chuyển kèm theo hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số 71/CT-VKS-HS, ngày 17 tháng 11 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Hà Tĩnh truy tố bị cáo Trương Công T về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm g khoản 1 Điều 52; các điểm b, s **khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Trương Công T mức án tù 12 (Mười hai) tháng đến 15 (Mười lăm) tháng** tù về tội “Trộm cắp tài sản”, thời hạn tù tính từ ngày tạm giam bị cáo (Ngày 15/9/2022).

* *Biện pháp tư pháp*: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự truy thu số tiền 2.660.000 đồng do bị cáo Trương Công T phạm tội mà có

* *Về dân sự*: Sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã nhờ vợ là chị Nguyễn Thị T1 thay mình bồi thường thiệt hại cho bị hại Nguyễn Đình T3. Chị Nguyễn Thị T1 đã bồi thường cho bị hại số tiền 4.000.000 đồng, bị hại không có yêu cầu gì thêm về dân sự và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị can. Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan gồm: Chị Lê Thị H, chị Mai Thị Đ và chị Nguyễn Thị Tkhông có yêu cầu gì về dân sự đối với bị cáo Trương Công T nên đề nghị hội đồng xét xử miễn xét.

Vật chứng vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự để:

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước $\frac{1}{2}$ giá trị chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, số loại SIRIUS, sơn màu đen trắng, mang biển kiểm soát 38E1-028B, xe đã qua sử dụng.

- Trả lại cho chị Nguyễn Thị T1 $\frac{1}{2}$ giá trị chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, số loại SIRIUS, sơn màu đen trắng, mang biển kiểm soát 38E1-028B, xe đã qua sử dụng.

- Tiếp tục tạm giữ 01 giấy đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 38E1-028B số 002946 cấp ngày 12/12/2013, nơi cấp: Công an huyện V, tỉnh Hà Tĩnh để đảm bảo việc thi hành án.

- 06 chiếc mô tơ đã bị hư hỏng (trong đó: 01 chiếc nặng 30 kg, 01 chiếc nặng 13kg, 01 chiếc nặng 11 kg, 03 chiếc (mỗi chiếc nặng 07 kg)); 06 chiếc ốc quy đã bị hư hỏng (trong đó một chiếc nặng 16kg, hai chiếc mỗi chiếc nặng 11kg và ba chiếc mỗi chiếc nặng 8kg); 01 cuộn dây bằng nhôm, bên ngoài sơn màu nâu; 01 chiếc ruột mô tơ; 01 thanh kim loại dài 117 cm, đường kính 3cm; 01 thanh kim loại dài 167 cm, đường kính 1,5cm; 01 đoạn dây xích bằng kim loại dài 170 cm, móc xích có đường kính 1cm, đã trả lại cho chủ sở hữu nên đề nghị hội đồng xét xử miễn xét.

Bị cáo Trương Công T thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố, không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Lê Thị H, chị Trần Thị T2, anh Nguyễn Đức T3 đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa hôm nay không có lý do. Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và đại diện Viện kiểm sát không yêu cầu Tòa án hoãn phiên tòa. Hội đồng xét xử xét thấy sự vắng mặt của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Lê Thị H, chị Trần Thị T2, anh Nguyễn Đức T3 không ảnh hưởng đến quá trình làm sáng tỏ diễn biến hành vi phạm tội của bị cáo trong vụ án nên xét xử vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Lê Thị H, chị Trần Thị T2, anh Nguyễn Đức T3 theo thủ tục chung.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện H, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện H, kiểm sát viên quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có ý kiến gì khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[3] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Trương Công T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, vật chứng vụ án và các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án; phù hợp với Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát. Vì vậy có đủ cơ sở khẳng định từ ngày 12/8/2022 đến ngày 14/9/2022, tại cơ sở thu mua phế liệu của gia đình anh Nguyễn Đình T3, Trương Công T có 04 lần trộm cắp tài sản, với tổng giá trị tài sản lấy trộm là 8.040.000 đồng đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 173 Bộ luật hình sự. Việc truy tố và xét xử bị cáo theo tội danh và điều luật nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không có gì oan sai.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội vào ban ngày, chứng tỏ sự liều lĩnh và coi thường pháp luật. Hành vi đó làm ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội và gây hoang mang lo lắng cho mọi người. Bị cáo có 01 tiền sự, về hành vi “Trộm cắp tài sản” nhưng không coi đó làm bài học kinh nghiệm cho bản thân mà lại tiếp tục phạm tội. Vì vậy, cần xét xử bị cáo mức án nghiêm và phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần xem xét một cách toàn diện về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

[5] Về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 04 lần thực hiện hành vi phạm tội nên phải chịu tình tiết tăng nặng “Phạm tội 02 lần trở lên” được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội bị cáo tự nguyện bồi thường thiệt hại, T3 khẩn khai báo, người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị cáo là lao động chính trong gia đình đang nuôi mẹ già và con nhỏ, vợ bị cáo không có việc làm có xác nhận của Ủy ban nhân dân xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; bị cáo có ông nội Trương Công N được Nhà nước tặng thưởng Huân

chương chiến sĩ giải phóng hạng ba trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước nên cần áp dụng b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo một phần.

[7] Đối với chị Lê Thị H, chị Trần Thị T2, anh Nguyễn Đức T3 và chị Mai Thị Đ là những người đã mua số tài sản do Trương Công T trộm cắp mà có. Nhưng khi mua những người này không biết các tài sản trên là do trộm cắp mà có, T cũng không nói nguồn gốc số tài sản này là do trộm cắp mà có nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H không có căn cứ để xử lý nên Hội đồng xét xử miễn xét.

* *Biện pháp tư pháp*: Tổng số tiền bị cáo thu lợi từ hành vi phạm tội là 6.660.000 đồng, sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã nhờ vợ bồi thường cho người bị hại anh Nguyễn Đình T3 số tiền 4.000.000 đồng. Đối với số tiền 2.660.000 đồng còn lại tuy người bị hại anh Nguyễn Đình T3 không yêu cầu bị cáo bồi thường nhưng Hội đồng xét xử xét thấy số tiền 2.660.000 đồng này là số tiền do bị cáo thực hiện hành vi phạm tội mà có, hiện tại bị cáo vẫn chưa giao nộp số tiền trên nên cần truy thu số tiền này từ bị cáo T để sung công quỹ nhà nước.

[8] *Về dân sự*: Sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã nhờ vợ là chị Nguyễn Thị T1 thay mình bồi thường thiệt hại cho người bị hại Nguyễn Đình T3. Chị Nguyễn Thị T1 đã bồi thường cho người bị hại số tiền 4.000.000 đồng, bị hại không có yêu cầu gì thêm về dân sự. Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan gồm: Chị Lê Thị H, chị Mai Thị Đ và chị Nguyễn Thị T1 không có yêu cầu gì về dân sự đối với bị cáo Trương Công T nên hội đồng xét xử miễn xét.

[9] *Về vật chứng vụ án*:

- 06 chiếc mô tô đã bị hư hỏng (trong đó: 01 chiếc nặng 30 kg, 01 chiếc nặng 13kg, 01 chiếc nặng 11 kg, 03 chiếc (mỗi chiếc nặng 07 kg); 06 chiếc ốc quy đã bị hư hỏng (trong đó một chiếc nặng 16kg, hai chiếc mỗi chiếc nặng 11kg và ba chiếc mỗi chiếc nặng 8kg); 01 cuộn dây bằng nhôm, bên ngoài sơn màu nâu; 01 chiếc ruột mô tô; 01 thanh kim loại dài 117 cm, đường kính 3cm; 01 thanh kim loại dài 167 cm, đường kính 1,5cm; 01 đoạn dây xích bằng kim loại dài 170 cm, móc xích có đường kính 1cm, quá trình điều tra cơ quan công an đã trả lại cho chủ sở hữu theo đúng quy Đ nên Hội đồng xét xử miễn xét.

- 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, số loại SIRIUS, sơn màu đen trắng, mang biển kiểm soát 38E1-028B, xe đã qua sử dụng, là tài sản thuộc quyền sở hữu chung của bị cáo Trương Công T và chị Nguyễn Thị T1, việc bị cáo sử dụng chiếc xe này để thực hiện hành vi phạm tội chị T1 không biết nên cần tịch thu sung công quỹ nhà nước ½ giá trị chiếc xe mô tô và trả lại cho chị Nguyễn Thị T1 ½ giá trị chiếc xe mô tô.

- 01 giấy đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 38E1-028B số 002946 cấp ngày 12/12/2013, nơi cấp: Công an huyện V, tỉnh Hà Tĩnh mang tên Lê Ngọc T5 tuy không phải là công cụ bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội nhưng lại là tài liệu chứng minh quyền sở hữu đối với chiếc xe mô tô nên cần tiếp tục tạm giữ cùng hồ sơ vụ án để đảm bảo việc thi hành án.

[10] *Về án phí*: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[11] *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm g khoản 1 Điều 52; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; các điểm a, b khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 3, khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy Đ mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử:

* *Về tội danh*: Tuyên bố bị cáo Trương Công T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

* *Về hình phạt*: Xử phạt **bị cáo Trương Công T 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giam bị cáo (ngày 15/9/2022).**

* *Biện pháp tư pháp*: Truy thu sung công quỹ nhà nước số tiền 2.660.000 đồng từ bị cáo Trương Công T.

* *Về vật chứng vụ án*: - Tịch thu sung công quỹ nhà nước ½ giá trị chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, số loại SIRIUS, sơn màu đen trắng, mang biển kiểm soát 38E1-028B, xe đã qua sử dụng .

- Trả lại cho chị Nguyễn Thị T1 ½ giá trị chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, số loại SIRIUS, sơn màu đen trắng, mang biển kiểm soát 38E1-028B, xe đã qua sử dụng.

(Đặc điểm các vật chứng nói trên như biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/11/2022).

- Tiếp tục tạm giữ 01 giấy đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 38E1-028B số 002946 cấp ngày 12/12/2013, nơi cấp: Công an huyện V, tỉnh Hà Tĩnh mang tên Lê Ngọc Tú kèm theo hồ sơ vụ án để đảm bảo việc thi hành án

* *Về án phí*: Buộc bị cáo Trương Công T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

* *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo Trương Công T, người bị hại anh Nguyễn Đình T3, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Nguyễn Thị T1, chị Mai Thị Đ được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Lê Thị H, chị Trần Thị T2, anh Nguyễn Đức T3 được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án chính hoặc kể từ ngày niêm yết bản án chính theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Tĩnh
- VKSND huyện H;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Công an huyện H;
- Cơ quan THAHS Công an H;
- Công an tỉnh (phòng PV 06);
- Trại tạm giam công an tỉnh Hà Tĩnh;
- Chi cục THADS huyện H;
- Bị cáo;
- UBND xã S, huyện H;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Nguyễn Thị Dung

